



Chương 3

Kế toán nghiệp vụ tín dụng

- 3.1. Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ tín dụng
- 3.2. Kế toán nghiệp vụ cho vay
- 3.3. Kế toán nghiệp vụ bảo lãnh
- 3.4. Kế toán nghiệp vụ cho thuê tài chính
- 3.5. Kế toán phòng ngừa rủi ro tín dụng



3.1. Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ tín dụng

Khái niệm

Là giao dịch tài sản giữa
NH- Bên đi vay

Bên đi vay hoàn trả gốc
và lãi sau thời gian nhất
định

Ý nghĩa

Sinh lời nhất

Cầu nối về vốn

Kiểm soát cung tiền



3.1. Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ TD

3.1.2. Nguyên tắc cấp TD

Sử dụng đúng mục đích

Hoàn trả đúng hạn, đủ gốc và lãi

3.1.3. Phương thức cấp TD

Cho vay

Cho thuê TC

Bảo lãnh



Cho thuê tài chính

Khái niệm

- Là tín dụng trung và dài hạn, trong đó theo đơn đặt hàng của khách hàng, NH sẽ mua TS về cho thuê và cuối hợp đồng khách hàng có thể mua lại TS theo giá thoả thuận trong HĐ thuê.

Đặc điểm

- Thời gian thuê
- Kết thúc hợp đồng
- Tính khấu hao
- Trả tiền thuê
- Xác định lãi suất



Bảo lãnh

Bảo lãnh

Là cam kết bằng văn bản của TCTD với bên nhận bảo lãnh về thực hiện nghĩa vụ thay cho khách hàng khi KH không thực hiện được nghĩa vụ đã cam kết với bên nhận bảo lãnh. Khách hàng phải nhận và trả nợ cho TCTD số tiền đã trả thay

Đồng bảo lãnh

Là hình thức nhiều TCTD cùng tham gia bảo lãnh với một khách hàng



3.2. Kế toán nghiệp vụ cho vay

3.2.1. Nguyên tắc kế toán

Lãi cho vay: VAS14

Nguyên tắc kế toán: Cơ sở dồn tích, thận trọng

Trích lập dự phòng theo VAS và qui định của TCTD

3.2.2. Phương pháp kế toán

Chứng từ kế toán

Tài khoản kế toán

Báo cáo KT,TC



Chứng từ kế toán

- ❖ **Chứng từ gốc:** Đơn xin vay, Hợp đồng tín dụng, khác...
- ❖ **Chứng từ ghi sổ:**
 - ❖ Chứng từ cho vay: Giấy lĩnh tiền, séc, UNC...
 - ❖ Chứng từ thu nợ: UNC, Giấy nộp tiền, Phiếu chuyển khoản, bảng kê tính lãi hàng tháng...



Tài khoản kế toán

Tài khoản chủ yếu: TK 21 – Cho vay các TCKT và CN trong nước

Tài khoản liên quan:

- TK 394 – Lãi phải thu từ hoạt động tín dụng
- TK 70 – Thu từ hoạt động tín dụng
- TK 882 – Chi dự phòng rủi ro
- TK 94 – Lãi cho vay chưa thu được
- TK 97 – Nợ khó đòi đã xử lý
- TK 994 – Tài sản, GTCG của KH đưa thế chấp, cầm cố và chiết khấu,tái chiết khấu



Tài khoản kế toán

TK 21

<u>Số tiền KH nợ TCTD đầu kỳ</u> Số tiền cho vay đối với KH Số tiền chuyển nhóm nợ thích hợp	Số tiền thu nợ từ KH Số tiền chuyển nhóm nợ thích hợp.
<u>Số tiền KH nợ TCTD đến CK</u>	

TK 394

<u>Số lãi phải thu chưa được thanh toán đầu kỳ</u> Số tiền lãi phải thu tính trong kỳ	Số tiền lãi khách hàng đã trả.
<u>Số lãi phải thu chưa được thanh toán đến CK</u>	



Sơ đồ kế toán cho vay từng lần

